

Số: /NQ-HĐND

Côn Minh, ngày tháng 5 năm 2026

NGHỊ QUYẾT

Điều chỉnh chỉ tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng - an ninh năm 2026

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN XÃ CÔN MINH KHÓA XXI, KỲ HỌP THỨ HAI (KỲ HỌP CHUYÊN ĐỀ)

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Quyết định số 358/QĐ-UBND ngày 13 tháng 02 năm 2026 của UBND tỉnh Thái Nguyên về việc điều chỉnh kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội tỉnh Thái Nguyên năm 2026;

Căn cứ Quyết định số 598/QĐ-UBND ngày 19 tháng 3 năm 2026 của UBND tỉnh Thái Nguyên về việc giao chỉ tiêu phát triển đối tượng tham gia bảo hiểm xã hội tự nguyện năm 2026 cho UBND các xã, phường;

Xét Tờ trình số 48/TTr-UBND ngày 28 tháng 4 năm 2026 của Ủy ban nhân dân xã Côn Minh về việc đề nghị điều chỉnh chỉ tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2026; Báo cáo thẩm tra của các Ban Hội đồng nhân dân xã; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân xã tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua các nội dung điều chỉnh chỉ tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng - an ninh xã Côn Minh năm 2026 tại Nghị quyết số 46/NQ-HĐND ngày 20/12/2025 của HĐND xã Côn Minh về nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng - an ninh năm 2026, cụ thể như sau:

1. Mục tiêu chung

Khai thác tốt các tiềm năng, thế mạnh, huy động có hiệu quả mọi nguồn lực nhằm phát triển kinh tế nhanh, bền vững. Tập trung phát triển nông - lâm nghiệp theo hướng sản xuất hàng hóa tập trung; tăng cường quản lý đầu tư công; xây dựng kết cấu hạ tầng, đặc biệt là hạ tầng giao thông để phát triển kinh tế - xã hội. Thực hiện tốt các chính sách an sinh xã hội, phúc lợi xã hội, bảo vệ môi trường và cải thiện đời sống nhân dân; đẩy mạnh công tác cải cách hành chính, chuyển đổi số; nâng cao hiệu quả giải quyết khiếu nại, tố cáo, phòng, chống tham nhũng, lãng phí, nâng cao đời sống vật chất, tinh thần của Nhân dân, chú trọng giảm nghèo nhanh và bền vững. Kết hợp chặt chẽ giữa phát triển kinh tế - xã hội với tăng cường củng cố quốc phòng - an ninh, giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội

2. Các chỉ tiêu kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh chủ yếu năm 2026

a) Các chỉ tiêu giữ nguyên

- (1) Thu ngân sách nhà nước trên địa bàn đạt 2,4 tỷ đồng;
- (2) Tổng sản lượng lương thực có hạt đạt 4.800 tấn;
- (3) Chuyển đổi diện tích canh tác lúa, ngô kém hiệu quả sang trồng các cây trồng khác có giá trị kinh tế cao đạt 100 ha;
- (4) Phân đầu có ít nhất 01 sản phẩm OCOP được công nhận mới;
- (5) Phân đầu đạt thêm 03 tiêu chí nông thôn mới;
- (6) Trồng rừng mới đạt 60 ha;
- (7) Duy trì tỷ lệ che phủ rừng đạt 75%;
- (8) Tỷ lệ rác thải nông thôn được thu gom, xử lý (đốt, chôn lấp) đạt từ 70% trở lên;
- (9) Duy trì và nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục, xóa mù chữ;
- (10) Tiếp tục duy trì 02 trường đạt chuẩn quốc gia mức độ 1;
- (11) Lao động qua đào tạo nghề đạt từ 60 lao động/năm trở lên;
- (12) Tỷ lệ hộ gia đình văn hóa đạt trên 90%;
- (13) Tỷ lệ thôn và cơ quan, đơn vị xã đạt chuẩn văn hóa đạt trên 92%;
- (14) Tỷ lệ người dân tham gia bảo hiểm y tế đạt 96%;
- (15) Tỷ lệ dân số được quản lý sức khỏe đạt 95%;
- (16) Giảm tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi bị suy dinh dưỡng dưới 11%;
- (17) Tỷ lệ trẻ em dưới 01 tuổi được tiêm chủng đầy đủ các loại vắc xin đạt 100%;
- (18) Tỷ lệ giải quyết thủ tục hành chính đúng hạn đạt từ 95% trở lên;
- (19) Giảm 3 tiêu chí về tai nạn giao thông;
- (20) Tỷ lệ khám phá án chung đạt trên 90%;
- (21) Chỉ tiêu tuyển quân đạt 100%; tỷ lệ động viên quân dự bị, bồi dưỡng kiến thức quốc phòng, an ninh đạt 100%.

b) Các chỉ tiêu có sự thay đổi về chỉ số, mục tiêu

- (1) Tốc độ tăng trưởng kinh tế bình quân từ 11% trở lên (*tăng từ 10,5% lên 11% so với Nghị quyết số 46/NQ-HĐND*);
- (2) Giảm tỷ lệ hộ nghèo theo chuẩn nghèo đa chiều đạt 7,63% (*tỷ lệ hộ nghèo giảm theo chuẩn tăng từ 4% lên 7,63% so với Nghị quyết số 46/NQ-HĐND*);

(3) Tỷ lệ hộ dân nông thôn được sử dụng nước sạch đạt chuẩn theo quy định đạt 50% (*điều chỉnh nội dung 100% sử dụng nước sinh hoạt hợp vệ sinh theo Nghị quyết số 46/NQ-HĐND thành 50% sử dụng nước sạch đạt chuẩn*);

(4) Tỷ lệ tiếp nhận hồ sơ thủ tục hành chính trực tuyến đạt 100% (*tăng từ 95% lên 100% so với Nghị quyết số 46/NQ-HĐND*).

c) Các chỉ tiêu bổ sung mới

(1) Sản lượng chè búp tươi đạt 30 tấn;

(2) Chỉ tiêu bảo hiểm xã hội tự nguyện đạt 390 người;

(3) Tỷ lệ thất nghiệp ở khu vực nông thôn dưới 2,3%;

(4) Tỷ lệ hồ sơ công việc được xử lý trên môi trường mạng đạt 100%;

(5) Tỷ lệ người sử dụng có khả năng truy nhập băng rộng cố định với tốc độ trên 1Gb/s đạt 95%;

(6) Tỷ lệ dân số phủ sóng 5G đạt 60%;

(7) Số người mới sử dụng biện pháp tránh thai hiện đại trong năm đạt 220 người;

(8) Tỷ lệ cặp nam, nữ thanh niên được tư vấn, khám sức khỏe trước khi kết hôn đạt 52%;

(9) Tỷ lệ phụ nữ mang thai được tầm soát (sàng lọc trước sinh) đủ 4 bệnh (Down, Edward, Patau, Thalassemia) đạt 40%;

(10) Tỷ lệ trẻ sơ sinh được tầm soát (sàng lọc sơ sinh) đủ 5 bệnh (suy giáp bẩm sinh, thiếu men G6PD, tăng sản thượng thận bẩm sinh, khiếm thính bẩm sinh, tim bẩm sinh) đạt 55%;

(11) Tỷ lệ người cao tuổi được khám sức khỏe định kỳ ít nhất 01 lần/năm đạt 82%;

(12) Tỷ lệ chất thải y tế được xử lý đạt 100%;

(13) Tỷ lệ dân quân tự vệ so với dân số đạt 4,79%.

3. Nhiệm vụ và giải pháp chủ yếu

3.1. Về phát triển kinh tế

- Tập trung thực hiện tốt các chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2026-2030, kết hợp tổng thể các nguồn lực để hoàn thành đạt và vượt các chỉ tiêu phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng - an ninh đã đề ra.

- Tiếp tục tuyên truyền vận động các tầng lớp nhân dân tham gia thực hiện xây dựng nông thôn mới; tuyên truyền nâng cao nhận thức về chương trình mỗi xã một sản phẩm (OCOP), hướng dẫn các chủ thể có nhu cầu đăng ký sản phẩm tham gia Chương trình “Mỗi xã, phường một sản phẩm” trên địa bàn.

- Chủ động phòng, chống và tăng cường kiểm soát dịch bệnh trên cây trồng, vật nuôi. Khuyến khích chăn nuôi theo hướng tập trung, giảm dần việc chăn nuôi

nhỏ lẻ tại nông hộ; tăng cường công tác chỉ đạo, tuyên truyền để người dân thực hiện tốt việc tiêm phòng bệnh cho đàn vật nuôi.

- Đẩy mạnh công tác trồng rừng tập trung, phân tán đảm bảo về chất lượng, hiệu quả, vận động trồng các loại cây gỗ lớn, cây đa mục đích phấn đấu thực hiện trồng rừng đạt kế hoạch; khuyến khích các doanh nghiệp, HTX, hộ nông dân đầu tư phát triển rừng gắn với chế biến và thị trường tiêu thụ.

- Đẩy mạnh hướng dẫn hợp tác xã, tổ hợp tác, gia trại trong sản xuất nông lâm nghiệp, sản xuất các mặt hàng có giá trị kinh tế cao, theo hướng sản xuất tập trung; phát huy tối đa tiềm năng, khai thác hiệu quả thế mạnh của từng cơ sở.

- Theo dõi chặt chẽ diễn biến thời tiết, chủ động thực hiện các phương án phòng, chống thiên tai và thích ứng với biến đổi khí hậu; kịp thời ứng phó, khắc phục hậu quả các sự cố, thiên tai và cứu nạn, cứu hộ.

- Thực hiện tốt các giải pháp quản lý thuế; rà soát các khoản thu, tránh nợ đọng, thất thoát nguồn thu, thực hiện các biện pháp xử lý nợ thuế theo quy định. Tăng cường công tác quản lý chi ngân sách nhà nước, đảm bảo chặt chẽ, chủ động, tiết kiệm và hiệu quả, đúng quy định và trong phạm vi dự toán được giao.

- Tăng cường huy động, quản lý và sử dụng có hiệu quả các nguồn đầu tư công theo Luật Đầu tư công, Luật Xây dựng và các văn bản hướng dẫn của Chính phủ. Đẩy nhanh tiến độ các dự án, đặc biệt là các dự án thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn, dự án trọng điểm, đảm bảo tiến độ và chất lượng các công trình.

- Tập trung xây dựng Quy hoạch chung của xã làm cơ sở định hướng cho không gian phát triển kinh tế - xã hội; thực hiện tốt công tác quản lý quy hoạch xây dựng trên địa bàn. Tăng cường sự phối hợp đồng bộ, hiệu quả giữa các ngành chức năng và địa phương trong việc phát triển các loại hình thương mại, dịch vụ.

- Tổ chức thực hiện tốt công tác tuyên truyền, phổ biến giáo dục, nâng cao nhận thức cộng đồng, người dân về chính sách, pháp luật đất đai, tài nguyên và môi trường. Thường xuyên kiểm tra, giám sát công tác quản lý đất đai, lâm sản; xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm. Tập trung chỉ đạo xử lý rác thải, nhân rộng các mô hình xử lý rác thải hiệu quả, bền vững.

3.2. Về phát triển văn hóa - xã hội

- Thực hiện tốt nhiệm vụ năm học 2025-2026, tiếp tục duy trì 02 trường đạt chuẩn quốc gia mức độ 1, nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện; triển khai thực hiện nghiêm túc, hiệu quả việc đổi mới chương trình giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông; tiếp tục nâng cao chất lượng dạy học theo phương pháp mới ở các cấp học; tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin vào các hoạt động nhà trường, nhất là ứng dụng trong giảng dạy, học tập và quản lý giáo dục. Thực hiện chương trình kiên cố hóa trường lớp học, đầu tư trang thiết bị dạy và học.

- Triển khai thực hiện tốt phong trào toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa gắn với xây dựng nông thôn mới. Tổ chức các hoạt động văn hoá, văn nghệ, thể thao nhân kỷ niệm các ngày lễ lớn trong năm. Đẩy mạnh công tác thông

tin, tuyên truyền, đáp ứng nhu cầu thông tin của người dân, tạo sự đồng thuận, niềm tin xã hội, góp phần tích cực trong phát triển kinh tế - xã hội.

- Thực hiện tốt các chính sách giải quyết việc làm, các chính sách trợ giúp xã hội, ưu đãi đối với người có công, các đối tượng yếu thế trong xã hội; các chính sách giảm nghèo, nhân rộng mô hình giảm nghèo hiệu quả,... Thực hiện có hiệu quả công tác bảo vệ chăm sóc trẻ em, bình đẳng giới, phòng chống tệ nạn xã hội.

- Chú trọng công tác bảo vệ, chăm sóc, nâng cao sức khỏe nhân dân. Chủ động phòng chống dịch bệnh, không để dịch bệnh lớn xảy ra. Nâng cao chất lượng khám chữa bệnh. Tăng cường quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm. Tiếp tục vận động, tuyên truyền người dân tham gia bảo hiểm y tế.

3.3. Về công tác nội chính

- Tiếp tục thực hiện sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy, sắp xếp thôn theo chỉ đạo của cấp trên; bảo đảm hoạt động của hệ thống chính quyền thông suốt, hiệu lực, hiệu quả; triển khai thực hiện các nhiệm vụ về công tác cán bộ, nhân sự theo hướng dẫn của cấp có thẩm quyền.

- Đẩy mạnh cải cách hành chính, nâng cao hiệu lực, hiệu quả thực thi công vụ; tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số, phát triển chính quyền số, kinh tế số và xã hội số gắn với nâng cao chất lượng phục vụ người dân và doanh nghiệp. Nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của Trung tâm phục vụ hành chính công.

- Thực hiện tốt công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo; tăng cường thanh tra, kiểm tra, phòng chống tham nhũng, tiêu cực, lãng phí, bảo đảm công khai, minh bạch, đúng pháp luật.

3.4. Về công tác quốc phòng - an ninh

- Giữ vững an ninh chính trị, đảm bảo trật tự an toàn xã hội; đẩy mạnh tuyên truyền, vận động Nhân dân tham gia bảo vệ an ninh Tổ quốc và chấp hành pháp luật an toàn giao thông; làm tốt quản lý an ninh trật tự, tăng cường nắm tình hình, tuần tra, kiểm tra và quản lý tạm trú, tạm vắng. Tiếp tục xây dựng lực lượng Công an cơ sở trong sạch, vững mạnh, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ.

- Xây dựng lực lượng Dân quân và lực lượng dự bị động viên theo quy định; thực hiện nghiêm chế độ trực chỉ huy, trực sẵn sàng chiến đấu; hoàn thành chương trình huấn luyện đúng kế hoạch; quản lý tốt quân số, vũ khí, quân trang; đảm bảo 100% chỉ tiêu khám tuyển và giao quân.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Giao UBND xã tổ chức thực hiện Nghị quyết này.

2. Giao Thường trực HĐND, các Ban HĐND, các Tổ đại biểu và các đại biểu HĐND xã giám sát thực hiện Nghị quyết này.

3. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã và các tổ chức chính trị - xã hội thực hiện tốt công tác giám sát, phản biện xã hội, đổi mới phương thức vận động quần chúng, tăng cường công tác tiếp xúc cử tri để tuyên truyền, động viên

các tầng lớp nhân dân đẩy mạnh phong trào thi đua thực hiện thắng lợi Nghị quyết HĐND xã, phấn đấu hoàn thành nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng - an ninh năm 2026.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân xã Côn Minh khóa XXI, nhiệm kỳ 2026-2031, Kỳ họp thứ hai (Kỳ họp chuyên đề) thông qua ngày 08 tháng 5 năm 2026.

Nghị quyết này thay thế Nghị quyết số 46/NQ-HĐND ngày 20/12/2025 của Hội đồng nhân dân xã Côn Minh khóa XX, nhiệm kỳ 2021 - 2026 về nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng - an ninh năm 2026./.

Nơi nhận:

- Như Điều 2;
- TT HĐND tỉnh;
- Văn phòng Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh;
- Văn phòng UBND tỉnh;
- TT Đảng uỷ, HĐND, UBND, UBMTTQVN xã;
- Đại biểu HĐND xã;
- Các cơ quan, ban, ngành, đoàn thể xã;
- Các thôn trên địa bàn xã;
- Trang TTĐT xã (đăng tin);
- Lãnh đạo VP;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH

Nguyễn Ngọc Cương